

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3154 /UBND-VX
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ

Bình Dương, ngày 13 tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (gọi tắt là Nghị quyết 68/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch COVID-19 (gọi tắt là Quyết định 23/2021/QĐ-TTg);

Xét đề nghị của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-SLĐTBXH ngày 09/7/2021 về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Nhằm cụ thể hóa các nội dung, chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg, góp phần phục hồi sản xuất kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, đảm bảo đời sống, an sinh xã hội và an toàn cho người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu như sau:

I. Nguyên tắc hỗ trợ

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.
- Xây dựng các tiêu chí, điều kiện thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách.
- Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách và nguồn lực để thực hiện. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 mục II của Nghị quyết số 68/NQ-CP) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

- Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, địa phương, căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

II. Nội dung, đối tượng, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện việc hỗ trợ

Việc hỗ trợ cho các đối tượng phải đảm bảo theo các trình tự, điều kiện và đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Riêng đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác (*Quy định tại mục 12, khoản II, Nghị quyết 68/NQ-CP*), đây là chính sách hỗ trợ riêng theo đặc thù địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành văn bản riêng theo đúng quy định.

III. Nguồn kinh phí

1. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

2. Các huyện, thị xã, thành phố sử dụng 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương (bao gồm cả 2 cấp huyện, xã) để chi cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19. Trường hợp nhu cầu chi vượt quá 50% dự phòng ngân sách, đề nghị có văn bản gửi về Sở Tài chính để tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, xử lý.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo đúng quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch.

b) Đôn đốc các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung được phân công để kịp thời hỗ trợ, chia sẻ với người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19. Phối hợp tổ chức kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách.

c) Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, Ban, Ngành về việc hỗ trợ, Sở rà soát, tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt hỗ trợ.

d) Định kỳ, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ cho đối tượng theo quy định về UBND tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; đề xuất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Sở Tài chính

Bảo đảm nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tổ chức triển khai chính sách hỗ trợ cho đối tượng là Viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch được quy định tại Chương VIII Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và gửi đề nghị phê duyệt danh sách kinh phí hỗ trợ đến Sở Lao động TBXH để ra soát trình UBND tỉnh. Trên cơ sở Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì thực hiện chi trả hỗ trợ cho đối tượng. Trường hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ không đủ điều kiện hỗ trợ, thì chủ động thông báo các đối tượng không đủ điều kiện hỗ trợ biết và nêu rõ lý do.

b) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

4. Ngân hàng chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Bình Dương:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan để tổ chức triển khai chính sách hỗ trợ cho đối tượng là người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất được quy định tại Chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

5. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

a) Căn cứ hướng dẫn của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam để tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ trong phạm vi trách nhiệm được quy định trong Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Khẩn trương tổ chức triển khai, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động và người dân trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ của Chính phủ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg. Tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đầy đủ hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

b) Rà soát danh sách và kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; trình Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt. Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ mà không đủ điều kiện hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thông báo các đối tượng không đủ điều kiện hỗ trợ biết và nêu rõ lý do.

7. Cục Thuế tỉnh

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến để các hộ kinh doanh nắm rõ chính sách hỗ trợ, trình tự, thủ tục hỗ trợ theo quy định tại Chương IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Chỉ đạo các Chi cục thuế căn cứ báo cáo của UBND cấp xã, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định danh sách, kinh phí hỗ trợ của đối tượng hộ kinh doanh đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ, trình UBND cấp huyện phê duyệt.

c) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

8. Sở Y tế

Chủ động phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thống nhất quy trình lập danh sách, trình phê duyệt, và chi trả đối với các đối tượng tại các cơ sở y tế thuộc tuyến tỉnh quản lý theo quy định tại Chương VII Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

9. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, có văn bản hướng dẫn cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp và người lao động nắm rõ chính sách hỗ trợ đối với người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

10. Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và truyền hình Bình Dương, các cơ quan báo, đài

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi về các chính sách, kết quả giải quyết chính sách cho người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội: tham gia phổ biến, phối hợp triển khai và giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

VI. Chế độ báo cáo

Các Sở, ban, ngành, có liên quan, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Bình Dương và UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ cho đối tượng, những vướng mắc khó khăn và giải pháp trong quá trình tổ chức thực hiện về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội **trước ngày 20 hàng tháng** để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định.

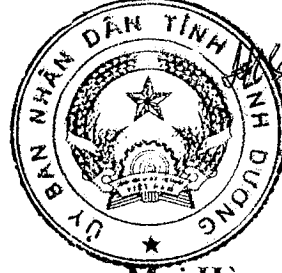
Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành và nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng quy định, đúng đối tượng, không để lợi dụng chính sách, trục lợi chính sách. Trong quá trình triển

khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền. / U

Nơi nhận:

- VPCP; Bộ LĐTBXH;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- CT và các PCT;
- Như trên
- Đài PTTH, Báo Bình Dương, Website tỉnh;
- LĐVP, TH, HCTC, KGVX, Công báo;
- Lưu: VT, Tấn. 13

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng